

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 82/2017/HSST

Ngày: 22/11/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hồng Sơn;

Ông Nguyễn Đăng Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 25/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/HSST- QĐ ngày 03/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1995.

STQ: Thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 11/12; Con ông: Nguyễn Quang T1, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1957; Vợ, con : Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nghiêm Văn P, sinh năm 1996.

STQ: Thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn 7/12; Con ông: Nghiêm Văn T3, sinh năm 1974 và bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 50 Pt ngày 25/7/2017, tại khu vực xóm 16, phố Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang Tr, Nghiêm Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại tay phải của Tr 01 bao thuốc lá Sài Gòn, bên trong bao thuốc lá có một túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. Công an huyện Thuận Thành tiến hành niêm phong gói chất bột màu trắng nêu trên gửi đi giám định.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 chiếc xe máy Dream, BKS 99E1- 19571; thu của Tr 01 điện thoại Iphone6 Plus; thu của P 01 điện thoại Iphone 5S

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Tr và P khai: Khoảng 12 giờ 30 Pt, ngày 15/7/2017 P sử dụng điện thoại Iphone5S của mình đăng nhập tài khoản facebook cá nhân tên “P Thiên Nghiêm” để nhắn tin cho tài khoản facebook của Tr là “Nguyễn Quang Tr” mục đích cùng đi mua ma túy về để sử dụng chung, nội dung như sau: “Lấy ít đồ anh em mình chơi, tao có 2 lít, mày lấy được không?” (tức là P nói có 200.000đ và hỏi Tr có mua được ma túy không) thì Tr nhắn tin lại: “Đón tao xong nói chuyện, lấy tốt” (tức là bảo P đón Tr, mua được ma túy). Tr tiếp tục nói: “Tao còn 1l đây, lấy 3l chắc được” (tức là Tr chỉ có 100.000đ và mua 300.000đ ma túy chắc là được), P nhắn tin lại “ok”. Sau đó P hỏi mượn xe mô tô Honda nhãn hiệu Dream, BKS 99E1- 19571 của ông Phạm Văn D, sinh năm 1964 ở cùng thôn để đi đón Tr. Sau khi đón được Tr, cả hai đi đến quán Internet nhà chị Hà ở Lô số 1 - 2 phố Hồ, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành. Tại đây, Tr và P gọi một thanh niên tên T4 (cả Tr và P đều không biết chính xác họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của T4) ra cửa quán rồi nhờ T4 gọi điện hỏi mua ma túy hộ. Tr bảo với T4 là Tr và P chỉ có 300.000đ để mua ma túy thì T4 bảo hơi ít, kiếm thêm để T4 gọi điện hỏi mua. Do T4 nói vậy nên Tr mượn điện thoại của P để đưa cho T4 gọi điện cho người bán ma túy, còn P vào trong quán Internet gặp Phạm Văn Duy, sinh năm 2000 ở cùng thôn và hỏi: “Duy ơi có 1l không cho anh vay”, Duy đồng ý và đưa cho P 100.000đ, P cầm tiền đi ra ngoài gặp Tr hỏi “Thế nào rồi?”, thì Tr nói “đi” rồi trả lại điện thoại cho P. Sau đó P chờ Tr xuống khu vực ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành. Khi đang đi gần đến ngã tư Đông Côi thì có người gọi điện thoại vào điện thoại của P, P lấy điện thoại đưa cho Tr nghe máy thì có người nói “đang ở đâu rồi”, Tr nói “ở ngã tư Đông Côi” thì người gọi nói “đi xuống đoạn cổng Trường THPT Thuận Thành 1 đứng đợi anh”. Nghe xong Tr hiểu đây là người bán ma túy gọi nên bảo P lái xe đến cổng Trường THPT Thuận Thành 1 đứng đợi. Trên đường đi P đưa cho Tr 300.000đ để mua ma túy. Khi đi qua cổng Trường THPT Thuận Thành 1 một đoạn thì Tr và P gặp một người đàn ông lái xe mô tô Honda Dream không có BKS đứng ở lề đường, nghĩ đây là người bán ma túy nên P lái xe lại gần thì Tr đưa 400.000đ cho người đàn ông này. Người này cầm tiền và chỉ cho Tr, P chỗ để ma túy ở cây mít trong xóm 16, phố Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành. Theo chỉ dẫn, P tiếp tục lái xe chờ Tr đến chỗ để ma túy, đến nơi Tr thấy 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn ở trên cây mít, hiểu đây là ma túy nên Tr cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi ra chỗ P đang đứng đợi thì bị Công an huyện Thuận Thành phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 986/KLGD-PC54, ngày 25/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có trọng lượng 2,5325gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamin”.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 73/Ctr - VKS, ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Quang Tr, Nghiêm Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Nguyễn Quang Tr, Nghiêm Văn P khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và thừa nhận toàn bộ hành vi thực hiện như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận số ma túy mà Công an thu giữ đúng là số ma túy các bị cáo vừa mua trước đó của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Cổng Trường THPT Thuận Thành số 1. Mục đích các bị cáo góp tiền mua ma túy về để cùng sử dụng. Các bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã bị thu giữ và thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài ra bị cáo Tr khai: Chiếc điện thoại Iphone6 Plus màu xám bên trong có lắp thẻ sim 0169.619.7395 mà Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo, bị cáo thừa nhận dùng chiếc điện thoại này để liên lạc với P để cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng.

Bị cáo P khai: Chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng bên trong có lắp thẻ sim 0166.950.2042 mà Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo, bị cáo thừa nhận dùng chiếc điện thoại này để liên lạc với Tr để cùng đi mua ma túy về sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt: Nguyễn Quang Tr từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017; Nghiêm Văn P từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung công 02 chiếc điện thoại của 02 bị cáo.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Vào hồi 14 giờ 50 Pt ngày 25/7/2017 tại khu vực xóm 16, phố Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Quang Tr, Nghiêm Văn P có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có trọng lượng theo kết luận giám định là 2,5326gam. Loại ma túy: Chất Methamphetamine với mục đích để cùng sử dụng. Do vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo P là người khởi xướng việc mua ma túy, bị cáo Tr là người giao dịch để mua ma túy và cả hai bị cáo cùng góp tiền để mua ma túy để sử dụng chung nên xét chung các bị cáo có vai trò ngang nhau.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đều có nhân thân tốt và không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên các bị cáo có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên đã phạm vào một tội nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác do sự thay đổi của Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định một hình phạt nhẹ hơn cho người phạm tội nên khi lượng hình cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự phạt các bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích các bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có người thanh niên tên T4 mà Tr và P gặp ở quán Internet và nhờ gọi điện thoại hỏi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho Tr và P ở khu vực Công trường THPT Thuận Thành số 1 nhưng Tr và P không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phạm Văn D1, là người đã cho P vay 100.000đ để P góp cùng Tr đi mua ma túy nhưng P không nói và Duy cũng không biết mục đích P vay tiền để mua ma túy do vậy Cơ quan điều tra không xử lý đối với Duy là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS 99E1- 19571, là xe P chở Tr đi mua ma túy. Chiếc xe này là của ông Phan Văn D, là người cùng thôn với P. Khi mượn xe P không nói nên ông D không biết là P mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông D là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại Iphone6 Plus trong lắp thẻ sim 0169.619.7935 của Tr và điện thoại Iphone 5s màu vàng bên trong lắp thẻ sim 0166.950.2042 của P. Xét thấy 02 chiếc điện thoại này các bị cáo dùng để liên lạc với nhau để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, điều 41 Bộ luật Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Tr; Nghiêm Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Điều 76; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Nguyễn Quang Tr 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Nghiêm Văn P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 986/KLGD- PC 54 ghi ngày 25/7/2017 của PC54”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone6 Plus màu xám, bên trong lắp thẻ sim 0169.619.7935; 01 điện thoại Iphone 5s, màu vàng bên trong có lắp thẻ

sim 0166.950.2042.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu